

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN L
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2018/HSST
Ngày: 20/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Đức Minh

2. Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân quận L.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận L tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 190/2018/HSST ngày 01/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐ-HSST ngày 05/6/2018 đối với bị cáo:

LÒ VĂN P, sinh năm: 1993; HKTT: Bản H, xã T, huyện Th, tỉnh S; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Dân tộc: Thái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Lò Văn T1, con bà: Lò Thị C, gia đình có 03 (Ba) anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số **241** lập ngày 29/3/2018 do Công an quận L, TP. Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 (Một) tiền án:

- Bản án số 39/HSST ngày 18/6/2013, TAND huyện Y, Sơn La xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2013. Bị án ra trại ngày 21/11/2014. (Đã xóa án tích)

Tại biên bản xác minh ngày 13/4/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, Sơn La cung cấp: Lò Văn P đã nộp 200.000 đồng án phí HSST ngày 29/7/2013.

Bị cáo bị bắt ngày 26/3/2018 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9h30 phút ngày 26/3/2018, tổ công tác công an phường Đ làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 713 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận L, TP. Hà Nội phát hiện Lò Văn P có biểu hiện nghi vấn về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên phải P đang mặc có 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (Tại chỗ P khai là Heroine P mua về để sử dụng). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật sau đó đưa Lò Văn P về trụ sở để xác minh làm rõ (BL 21-22).

Căn cứ bản kết luận giám định số 3180/KLGD-PC54 ngày 03/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,229 gam (BL 29).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lò Văn P khai nhận:

Khoảng 7h ngày 26/3/2018, Lò Văn P đi xe buýt từ khu vực cầu Vĩnh Tuy lên khu vực huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Khi xe buýt đi đến khu vực cầu Đuống, quận L thì P xuống xe. Tại đây, P gặp và nhờ 01 (Một) người đàn ông không quen biết mua hộ 01 (Một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng

(Một trăm nghìn đồng). Nhưng do P không có tiền mặt để trả tiền mua ma túy nên P đã đưa cho người này chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Master của P để anh ta bán hộ rồi dùng số tiền này để mua ma túy cho P. Người đàn ông trên cầm điện thoại của P đưa cho và đi bán ở đâu P không biết. Khoảng 10 phút sau người đàn ông này quay lại bảo P lên xe để anh ta chở đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi người đàn ông này đưa cho P 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có Heroine. Khi đi đến trước cửa số nhà 713 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận L, TP. Hà Nội thì P xuống xe còn anh ta nói đi có việc. Cùng lúc này, lực lượng công an phát hiện kiểm tra bắt quả tang P thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đi mua hộ ma túy cho P tại khu vực cầu Đuống do P khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKS-LB ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố Lò Văn P về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lò Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên giữ nguyên bản cáo trạng. **Về hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo P mức án tù 20 đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền; **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng có chứa 0,229 gam Heroine thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Lò Văn P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 9h30 phút ngày 26/3/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 713 Ngô Gia Tự, Đức Giang, L, Hà Nội, Lò Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,229 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Đức Giang, L, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Lò Văn P ngày 26/3/2018 nêu trên đã phạm vào tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 294 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận L, TP. Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma**

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo khẳng định mua gói ma túy trên mục đích sử dụng, không có mục đích nào khác. Bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy đang gia tăng trong xã hội, làm mất trật tự trị an xã hội.

[2] Về nhân thân: Theo danh bản, chỉ bản số **241** lập ngày 29/3/2018 do Công an quận L, TP.Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 (Một) tiền án (đã được xóa): Bản án số 39/HSST ngày 18/6/2013, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2013. Bị án ra trại ngày 21/11/2014. Mặc dù các tiền án này đã được xóa nhưng bị cáo vẫn bị xem là người có nhân thân xấu. Do đó, đối với bị cáo cần có mức án nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Về xử lý vật chứng: Đề xuất của Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý tang vật của vụ án có căn cứ nên chấp nhận. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng có chứa 0,229 gam Heroine thu giữ của bị cáo.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn P** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 của Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lò Văn P **20 (Hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 26/3/2018.**

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 (Một) gói giấy bạc màu trắng có chứa 0,229 gam Heroine. (*Hiện lưu giữ tại kho tang vật Công an quận L, TP. Hà Nội theo Phiếu nhập vật chứng ngày 04/5/2018*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận L;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận L;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng